

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2024/HSST

Ngày: 29-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Nga

Ông Lê Văn Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2024, tại Trung tâm văn hóa xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2024/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phan Bản T, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Nai. Tên gọi khác: Cũn. Nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Bản T1, sinh năm 1968 và bà Mai Thị H, sinh năm 1970. Gia đình có hai anh em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Họ và tên vợ: Võ Thanh Thảo N, sinh năm 2002. Có 01 con sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 30/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Ngày 18/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt quả tang và bị giam, giữ từ ngày 25/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

2. Đặng Quý H1, sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp D, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1954. Gia đình có bốn anh chị em; bị

cáo là con thứ tư và chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và bị giam, giữ từ ngày 25/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

3. Phan Bản L, sinh năm 2001 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Bản T1, sinh năm 1968 và bà Mai Thị H, sinh năm 1970; Gia đình có hai anh em; bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và bị giam, giữ từ ngày 25/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Bản T, Phan Bản L, Đặng Quý H1 là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 25/01/2024 Phan Bản L, Đặng Quý H1 đến nhà Phan Bản T thuộc ấp B, xã P, huyện V bán số phế liệu (ve chai) do T, L, H1 nhặt lúc sáng được 300.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút có đối tượng tên B điều khiển xe mô tô Vario (không rõ biển số) đến chơi. Do biết B bán ma túy đá nên T, H1, L thống nhất dùng tiền bán phế liệu mua ma túy sử dụng. H1 hỏi mua của B 300.000 đồng ma túy đá, B đồng ý và điều khiển xe mô tô ra khỏi nhà sau đó quay lại đưa cho H1 01 bọc nylon chứa ma túy đá và nhận 300.000 đồng từ H1 rồi rời khỏi nhà T. H1 đưa bọc ma túy cho T, T đổ 01 phần ma túy vào bộ dụng cụ do T đã chuẩn bị trước đó, đốt nóng rồi cùng H1 và L thay phiên nhau sử dụng. Phần ma túy còn lại T chia vào 02 bọc nylon nhỏ để dưới nền nhà trước phòng ngủ của T để sử dụng dần. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Công an xã P kiểm tra hành chính nhà của T. Khi thấy Công an, T vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra cửa sổ phòng ngủ thì bị Công an xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật, tài sản thu giữ: 02 bọc nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 ống thủy tinh bên trong có bám một lớp mỏng màu trắng; 01 chai nhựa chứa nước và 01 ống hút nhựa) đã được niêm phong.

Tại Kết luận giám định số 241/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,073 gam loại Methamphetamine;

- Mẫu màu trắng (ký hiệu M2) chứa trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,042 gam loại Methamphetamine.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 25/01/2024 của Trung tâm y tế huyện V xác nhận P, Đặng Quý H1, Phan Bản L dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 103/CT-VKSVC ngày 11/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với các bị cáo Phan Bản T, Đặng Quý H1, Phan Bản L về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Phan Bản T, Đặng Quý H1, Phan Bản L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Áp dụng thêm khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Quý H1 và bị cáo Phan Bản L xử phạt: Bị cáo Phan Bản T từ 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng đến 08 (tám) năm tù; xử phạt bị cáo Đặng Quý H1 từ 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng đến 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù; xử phạt bị cáo Phan Bản L từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong niêm phong số 241/KL-KTHS; 01 chai nhựa và 01 ống hút nhựa.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, đồng thời không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của các bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/01/2024 tại nhà của Phan Bản T thuộc ấp B, xã P, huyện V các bị cáo Phan Bản T, Đặng Quý H1, Phan Bản L đã có hành vi cùng nhau góp số tiền 300.000 đồng để mua ma túy của đối tượng tên B về sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Nhà nước ta nghiêm cấm các hành vi chứa chấp, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đều biết ma túy là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có một mức án thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Bị cáo T là người khởi xướng, đồng ý việc cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà của mình, cung cấp bộ sử dụng ma túy nên phải chịu trách nhiệm cao nhất trong vụ án. Bị cáo Đặng Quý H1 là người trực tiếp thỏa thuận việc mua ma túy với đối tượng tên Bồng nên có vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo Phan Bản L cùng góp tiền mua ma túy nên có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Bị cáo Phan Bản T có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Quý H1 và bị cáo Phan Bản L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; gia đình bị cáo H1 có công với cách mạng nên bị cáo H1 và bị cáo L được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các tình tiết này sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 241/KL-KTHS ngày 01/02/2024; 01 chai nhựa và 01 ống hút nhựa.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra xác định được đối tượng B bán ma túy là Trần Văn H2, sinh năm 1995 ngụ tại ấp D, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Hiện H2 không có mặt ở địa phương nên chưa làm việc được, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tách hành vi của H2 và tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1. 1. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Áp dụng thêm khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Quý H1 và bị cáo Phan Bản L.

Tuyên bố các bị cáo Phan Bản T, Đặng Quý H1, Phan Bản L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Bản T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2024.

Xử phạt bị cáo Đặng Quý H1 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2024.

Xử phạt bị cáo Phan Bản L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 241/KL-KTHS ngày 01/02/2024; 01 chai nhựa và 01 ống hút nhựa.

(Vật chứng và tài sản trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Bản T, Đặng Quý H1, Phan Bản L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA